

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HSST
Ngày: 16/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiên Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé.

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận.

Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Minh Châu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Màu, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Quốc T, sinh năm 1999, tại huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp Chòm Chuối, xã Phước Hưng, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Hồng V; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 02 (Ngày 17/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2019 và ngày 01/07/2020 bị Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/7/2021); tiền sự: 01 (Ngày 12/01/2022, bị Trưởng Công an xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy); nhân thân: Không tốt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 14/9/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

Người bị hại:

Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp NP, xã NH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Kim Khê Ma R, sinh năm 2001 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp ĐCA, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Chị Thạch Thị Phi R, sinh năm 1977 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp ĐCA, xã TS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Hứa Minh H, sinh năm 1979 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp GĐ, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp NP, xã NH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 18/4/2022, bị cáo Phạm Quốc T và Kim Khê Ma Ra được Nguyễn Văn H sử dụng xe mô tô kiểu xe Wave, nhãn hiệu PS moto Japan, biển số 43X1-1242 chở bị cáo T và Ma Ra chạy trên đường đaml thuộc ấp NP, xã NH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; chạy được một đoạn, thì xe hết xăng, Nguyễn Văn H dẫn xe mô tô đi trước, bị cáo Phạm Quốc T và Kim Khê Ma R đi theo phía sau. Khi đi đến đoạn đường nhà của ông Nguyễn Minh Q thì bị cáo Phạm Quốc T có nghe tiếng gà gáy ở khu vực chuồng bò của nhà ông Q, bị cáo T có nói với Kim Khê Ma R “có gà kia”, lúc đó Ma R và bị cáo T thống nhất vào bắt trộm gà nên bị cáo T và Ma R mới đi vào khu vực chuồng bò của nhà ông Q. Khi vào khu vực chuồng bò thấy có một con gà trống cựa, lông màu trắng đang ngủ trên gác khu vực chuồng bò, bị cáo T đưa tay bắt con gà trên đưa cho Ma R ôm trước ngực, lúc đó con ông Q là Nguyễn Thanh N nghe tiếng gà la, tiếng chó sủa nên mới lấy đèn pin ra rọi thì phát hiện hai thanh niên đang ôm gà bỏ chạy ra phía ngoài, chạy được một đoạn trên đường đaml thì gặp Nguyễn Văn H đang đậu xe cặp lộ, bị cáo T và Ma Ra mới lên xe mô tô cho Hùng chở về nhà của bị cáo T ở ấp CC, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh rồi làm thịt con gà vừa trộm được cùng nhau nhậu hết.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Quốc T và Kim Khê Ma R thừa nhận có thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) con gà trống cựa, lông màu trắng nêu trên của ông Nguyễn Minh Q.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL.HĐ ngày 31/5/2022 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện TC kết luận: Tổng giá trị 01 con gà trống của ông Q bị mất trộm là 240.000 đồng (2,4 kg x 100.000 đồng/kg = 240.000 đồng).

Ngoài ra, trước đó vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 18/4/2022 tại ấp NP, xã NH, huyện TC, tỉnh Trà Vinh bị cáo T có dùng dao tự chế chém Từ Văn Vũ L để gây thương tích, nhưng chém không trúng. Sau đó Kim Khê Ma R mới xông vào chém gây thương tích cho cho Từ Văn Vũ L với tỷ lệ thương tật 2%. Tuy nhiên, anh Từ Văn Vũ L có làm đơn xin rút lại đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với

hành vi cố ý gây thương tích của Kim Khê Ma R và Phạm Quốc T, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã ra quyết định đình chỉ vụ án. Đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC đề nghị Trưởng Công an huyện TC ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Quốc T về hành vi mang theo trong người các loại công cụ (dao tự chế) nhằm mục đích gây thương tích cho người khác theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ/CP với số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Đối với hành vi của Kim Khê Ma R cùng thực hiện hành vi trộm 01 con gà trống cựa của ông Q vào ngày 18/4/2022 cùng với bị cáo Phạm Quốc T, do tài sản chiếm đoạt trị giá 240.000 đồng và Kim Khê Ma R chưa có tiền án, tiền sự về tội trộm cắp tài sản nên hành vi của Kim Khê Ma R không đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên ngày 10/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị Trưởng Công an huyện TC ra quyết định phạt vi phạm hành chính đối với Kim Khê Ma R về hành vi cố ý gây thương tích và trộm cắp tài sản với tổng số tiền phạt 9.000.000 đồng.

Đối với việc làm của Nguyễn Văn H, qua xác minh ở địa phương từ khi xảy ra sự việc H không có mặt ở địa phương, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được Nguyễn Văn H.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vụ án như sau:

Về trách nhiệm hình sự:

Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Đề nghị áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 50, 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quốc T từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về vật chứng:

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; trả cho chị Thạch Thị Phi R 01 (một) xe mô tô kiểu xe Wave màu trắng, loại PS moto Japan, biển số 43X1-1242, do chị R mua xe về không để tham gia giao thông và không biết việc Kim Khê Ma R sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Minh Q số tiền 500.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, không oan sai; bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp pháp luật. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình, vì bị cáo đã ăn năn, hối cải. Bị cáo thống nhất bồi thường số tiền 500.000 đồng như bị hại yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội là hoàn toàn phù hợp với những lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản định giá, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phạm Quốc T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 18/4/2022 đã đến nhà ông Nguyễn Minh Q để trộm cắp tài sản là 01 con gà trống có giá trị 240.000 đồng làm thịt để nhậu. Do bị cáo Phạm Quốc T có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Cho nên bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và không bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật; những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, phạm tội giản đơn, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác.

Hiện nay địa bàn huyện TC, tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng ngày một gia tăng và có tính chất rất phức tạp. Để ổn định an ninh trật tự tại địa phương, xét thấy cần thiết phải tuyên cho bị cáo mức án tù có thời hạn như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thì mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành

vì phạm tội của bị cáo, vì khi phạm tội, bị cáo có nhân thân không tốt. Qua đó cũng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Minh Q số tiền 500.000 đồng.

[3] Về vật chứng, xét thấy cần xử lý như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Đối với hành vi bị cáo Phạm Quốc T và Kim Khê Ma R gây thương tích cho anh Từ Văn Vũ L, anh L có làm đơn xin rút lại đơn yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện TC đã ra quyết định đình chỉ vụ án; Trưởng Công an huyện TC ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Quốc T và Kim Khê Ma R xong và đúng quy định của pháp luật nên không xem xét. Đối Nguyễn Văn H hiện Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên đề nghị Công an huyện TC tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quốc T phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Quốc T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T 09 (chín) tháng tù, thời gian tính chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 14/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Minh Q số tiền 500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; trả 01 (một) xe mô tô kiểu xe Wave màu trắng, loại PS moto Japan, biển số 43X1-1242 cho chị Thạch Thị Phi R.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để xin xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện TC;
- Cơ quan Điều tra và THA hình sự Công an huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Ủy ban nhân dân xã PH;
- Bị cáo;
- Các đương sự;

Trần Tiên Nghiệm